TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2017/HSST.
Ngày: 28/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Som Nang.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Ban tổ chức huyện ủy huyện Cù Lao Dung.

2. Ông Nguyễn Văn Phụng.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Cù Lao Dung, tỉnh sóc Trăng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2017/HSST, ngày 23/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/HSST, ngày 07/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Quyện Q** (**Huỳnh Trọng N**), sinh năm: 1988; Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông Huỳnh Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị O (sống); Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

* *Người bị hại:* **Lê Văn K**, sinh năm: 1973. Trú tại: ấp An Trung A, xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* **Lê Văn Q**, sinh năm: 1963. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

* *Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Quốc T**, sinh năm: 1985. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1970. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

3. **Trần Văn U**, sinh năm: 1980. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

4. **Nguyễn Thị S**, sinh năm: 1957. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

5. **Lê Văn T**, sinh năm: 1951. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

6. **Huỳnh Điệp E**, sinh năm: 1982. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

7. **Bùi Thị T**, sinh năm: 1982. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

8. **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1963. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

9. **Lê Văn S**, sinh năm: 1952. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

10. **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1967. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Huỳnh Quyện Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 04/10/2013 Huỳnh Quyện Q, Nguyễn Quốc T, Trần Văn U và Nguyễn Văn T sau khi nhậu xong thì rủ nhau đến quán ông Lê Văn T ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để đánh bi da. Trong lúc đang đánh bi da thì Lê Văn K đến quán xem Q, U, T, T đánh bi da thì K có thái độ trêu chọc nên Q kêu K đi chỗ khác thì giữa K và Q xảy ra cự cải với nhau nên bà Nguyễn Thị S là vợ của ông Lê Văn T kêu con dâu là Bùi Thị T ra kêu K về và đóng cửa lại. Sau khi K đi về thì khoảng 19 giờ cùng ngày K cầm một cây dao có lưỡi bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ tổng chiều dài là 46,5cm đi đến trước cửa quán của ông Trí, thấy K cầm dao nên ông Lê Văn Q khuyên K quay về nhà nhưng K không chịu về mà đi vào đứng trước hàng rào và nói rất nhiều lần "Mấy thằng mầy ra đây tao chém chết mẹ mấy thằng mầy". Khi nghe K dùng lời lẽ thô tục chửi nhiều lần thì Huỳnh Quyện Q đập mạnh cây cơ đang đánh bi da xuống bàn bi da làm cây cơ bị gãy 03 khúc, Q cầm 02 khúc cơ bị gãy đi ra cửa rào thì giữa Q và K xảy ra đánh nhau nhưng không ai đánh trúng ai làm cho cánh cửa của quán bị ngã nên Q cầm khúc cơ gãy ra ngoài đánh trúng vào đầu và mặt của K làm K té xuống đất, lúc này Nguyễn Quốc T chạy lại và lấy cây dao trên tay của K đưa cho ông Trí cất giấu. Thấy K bị đánh ông Lê Văn Q chạy vào can ra thì bị Q đánh trúng vào lưng, bụng của ông Q gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra Lê Văn K và Lê Văn Q được đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa huyện C, đối với Lê Văn K được điều trị từ ngày 05/10/2013 đến ngày 12/10/2013

thì xuất viện, còn Lê Văn Q được điều trị từ ngày 05/10/2013 đến ngày 10/10/2013 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 243/TgT-PY, ngày 01/11/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận Lê Văn Q bị Tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 02%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 244/TgT-PY, ngày 01/11/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận Lê Văn K bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 12%, tổn thương ở vùng đầu là vùng nguy hiểm đến tính mạng, tổn thương vùng mặt gây ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Đồng thời tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 172/TgT-PY, ngày 08/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tổn thương cơ thể 12% của Lê Văn K là do vật tày gây ra.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Huỳnh Quyện Q đã tác động gia đình bồi thường cho Lê Văn K số tiền 30.000.000 đồng và bồi thường cho Lê Văn Q số tiền 25.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do mình gây ra nên người bị hại Lê Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo Huỳnh Quyện Q bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời có làm đơn xin rút lại đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đơn xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo Huỳnh Quyện Q để cho bị cáo được hưởng án treo.

- Tại bản cáo trạng số: 21/QĐ-KSĐT, ngày 18/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Huỳnh Quyện Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 đồng thời áp dụng Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Quyện Q.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Quyện Q đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã nêu nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa giữ nguyên Q điểm truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Huỳnh Quyện Q từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày 28/12/2017.

Tại phần tranh luận bị cáo Huỳnh Quyện Q thống nhất với Q điểm của Kiểm sát viên nên bản thân bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói cuối cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì bị cáo trình bày bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người bị hại Lê Văn K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt và vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Quốc T, Trần Văn U, bên cạnh đó người làm chứng Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị S, Lê Văn T, Huỳnh Thị D, Bùi Thị T, Nguyễn Thị L, Lê Văn S, Nguyễn Văn N đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt đó không gây trở ngại cho việc xét xử, sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các Điều 191, Điều 192 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ Q điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ Q tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Huỳnh Quyện Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ Q điều tra và hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ Q điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Trong lúc Huỳnh Quyện Q đang chơi đánh bi da trong quán của ông Lê Văn T cùng Nguyễn Quốc T, Nguyễn Văn T, Trần Văn U thì Lê Văn K có hành vi dùng lời lẽ thô tục chưởi những người đang đánh bi da và Lê Văn K còn cầm dao đòi chém Q, T, T, U nên Huỳnh Quyện Q đã có hành vi dùng khúc cơ bị gãy đánh nhau với Lê Văn K và gây thương tích cho Lê Văn K là 12%, còn đối với Lê Văn Q đến can ngăn nên cũng bị Q gây thương tích là 02%.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Quyện Q gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, nhưng bản thân bị cáo và đã cố ý gây thương tích và tổn hại sức khoẻ của người bị hại Lê Văn K là 12% và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q là 02% mà hung khí để bị cáo Huỳnh Quyện Q gây nên thương tích đó là khúc cơ dùng để đánh bi da đã bị gãy đây là loại hung khí nguy hiểm, nên bị cáo đã phạm tội thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, nên đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, theo quy định về tội "Cố ý gây thương tích" tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì khung hình phạt tù là từ 02 năm đến 07 năm, nhưng theo quy định về tội "Cố ý gây thương tích" tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khung hình phạt tù là từ 02 năm đến 06 năm nên theo quy định có lợi cho bị cáo thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khung hình phạt là từ 02 năm đến 06 theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc việc bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Lê Văn K số tiền 30.000.000 đồng và bồi thường cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q số tiền 25.000.000 đồng, trong vụ án này bị cáo phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại Lê Văn K, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại Lê Văn K và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, bản thân bị cáo có ông nội Huỳnh Văn Tân là người có công với nước. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Quyện Q nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Huỳnh Quyện Q từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày 28/12/2017 là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị

cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Mặt khác, bản thân bị cáo Huỳnh Quyện Q là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo bị cáo tại địa phương để cho bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

* Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người bị hại Lê Văn K và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Quyện Q được hưởng án treo, đồng thời không yêu cầu bị cáo Huỳnh Quyện Q bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đó của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q.

* Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 cây dao có lưỡi bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ tổng chiều dài 46,5cm, chiều dài lưỡi dao 26,5cm, mặt lưỡi dao nơi hẹp nhất rộng 2,5cm, mặt lưỡi dao nơi rộng nhất 4,5cm, chiều dài cán dao có chu vi là 8,3cm; 01 đoạn cơ có chiều dài 6,5cm, chu vi là 4cm; 01 cái áo thun màu trắng tay ngắn (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2017 giữa cơ Q cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung). Xét những vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo Huỳnh Quyện Q là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quyện Q (Huỳnh Trọng N) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, điểm đ, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Quyện Q.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quyện Q (Huỳnh Trọng N) 01 (Một) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời gian thử thách được tính kể từ ngày 28/12/2017.

Giao bị cáo Huỳnh Quyện Q cho Ủy ban nhân dân xã An Thạnh T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Huỳnh Quyện Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại Lê Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q vắng mặt tại phiên tòa và có đơn không yêu cầu bị cáo

Huỳnh Quyện Q bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 cây dao có lưỡi bằng kim loại màu đen, cán bằng gỗ tổng chiều dài 46,5cm, chiều dài lưỡi dao 26,5cm, mặt lưỡi dao nơi hẹp nhất rộng 2,5cm, mặt lưỡi dao nơi rộng nhất 4,5cm, chiều dài cán dao có chu vi là 8,3cm; 01 đoạn cơ có chiều dài 6,5cm, chu vi là 4cm; 01 cái áo thun màu trắng tay ngắn (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2017 giữa cơ Q cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung).

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án xử buộc bị cáo Huỳnh Quyện Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đối với người bị hại Lê Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Q Lê Văn Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ Q THAHS Công an huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Tấn Đạt